TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CỬA LÒ – TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐST- HNGĐ	*Cửa Lò, ngày 6 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 07/2018/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2018; giữa:

- Nguyên đơn: chị Phùng Thị H, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Khối 03, phường T, thị xã C, tỉnh N

- Bị đơn: anh Nguyễn Cảnh T, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Khối 03, phường Thu T, thị xã C, tỉnh N

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Chị Phùng Thị H và anh Nguyễn Cảnh T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:**

- Về con chung: Chị Phùng Thị H và anh Nguyễn Cảnh T thống nhất có hai con chung là cháu Nguyễn Cảnh T, sinh ngày 5/11/2002 và cháu Nguyễn Thị Nam T sinh ngày 13/11/2011. Chị H và anh T thỏa thuận giao cháu Nguyễn Cảnh T cho

anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; giao cháu Nguyễn Thị Nam T cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Chị Phùng Thị H và anh Nguyễn Cảnh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phùng Thị H và anh Nguyễn Cảnh T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về khoản nợ: Chị Phùng Thị H và anh Nguyễn Cảnh T thống nhất không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Phùng Thị H thuận chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Cửa Lò. Trả lại cho chị Phùng Thị H số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001936 ngày 10 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *VKSND Thị xã C;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THADS Thị xã C;*
- *UBND phường Thu T;*
- *TAND tỉnh N;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Hoàng Thế Lan